

星期一

xīng qī yī

Monday

Lesson 9

星期二

xīng qī èr

Tuesday

Lesson 9

星期三

xīng qī sān

Wednesday

Lesson 9

星期四

xīng qī sì

Thursday

Lesson 9

星期五

xīng qī wǔ

Friday

Lesson 9

星期六

xīng qī liù

Saturday

Lesson 9

星期天

xīng qī tiān

Sunday

Lesson 9

*生日

shēng rì

birthday

Lesson 9

月

yuè

month

Lesson 9

号

hào

date

Lesson 9

今天

jīn tiān

today

Lesson 9

星期

xīng qī

week

Lesson 9

明天

míng tiān

tomorrow

Lesson 9

喜欢

xǐ huan

to like

Lesson 9

你的生日是几月几号?

Nǐ de shēng rì shì jǐ yuè jǐ hào ?

When is your birthday?

Lesson 9

今天星期几?

Jīn tiān xīng qī jǐ ?

What day is today?

Lesson 9